

Ngày soạn:

Ngày dạy:

TIẾT: BÀI 2

ÔN TẬP VĂN BẢN 2: THIÊN TRƯỜNG VĂN VỌNG

(TRẦN NHÂN TÔNG)

A. MỤC TIÊU

I. Năng lực

1. Năng lực chung:

- Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm và trình bày sản phẩm nhóm.
- Phát triển khả năng tự chủ, tự học qua việc đọc và hoàn thiện phiếu học tập.

2. Năng lực riêng biệt:

- Năng lực đọc hiểu văn bản.
- Năng lực cảm thụ văn học:

HS viết được đoạn văn trình bày cảm nhận về nội dung, nghệ thuật của bài thơ.

II. Phẩm chất

- Biết ơn và thể hiện lòng tự hào về các thế hệ trước, biết trân trọng, giữ gìn di sản văn hóa mà ông cha để lại.
- Có ý thức ôn tập một cách nghiêm túc.

B. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên:

- Giáo án;
- Phiếu bài tập.

2. Chuẩn bị của học sinh: SGK, vở ghi, đồ dùng học tập.

C. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Kiểm tra kiến thức cũ: Xen kẽ trong giờ.

2. Tiến hành ôn tập.

HOẠT ĐỘNG 1: ÔN TẬP KIẾN THỨC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Mục tiêu: HS nắm rõ kiến thức về thể thơ Đường luật và đặc điểm của thể thơ này qua bài Thiên Trường văn vọng của Trần Nhân Tông. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV phát phiếu học tập Câu hỏi 1. Hãy xác định thể thơ của bài Thiên Trường văn vọng và cho biết em dựa vào các yếu tố nào để nhận biết thể thơ đó?	<u>I.Kiến thức cơ bản cần ghi nhớ:</u> 1. Thể loại: Thiên Trường văn vọng" được viết theo thể thơ thất ngôn tứ tuyệt Đường luật. Căn cứ vào số lượng câu và chữ trong bài. (4 câu, mỗi câu 7 chữ).

Câu hỏi 2: Nội dung chính của bài thơ Thiên Trường vãn vọng (Ngắm cảnh Thiên Trường trong buổi chiều tà) Trần Nhân Tông? Câu hỏi 3: Em hãy nêu giá trị nghệ thuật của bài Thiên Trường vãn vọng (Ngắm cảnh Thiên Trường trong buổi chiều tà) Trần Nhân Tông. Câu hỏi 4. Đọc bài thơ và trả lời các câu hỏi sau: a, Cảnh vật ở hai câu thơ đầu được tái hiện vào khoảng thời gian nào? Chỉ ra mối liên hệ giữa thời gian và các hình ảnh được miêu tả. b, Những hình ảnh ở hai câu thơ cuối đã gợi lên một bức tranh cuộc sống như thế nào? Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS trả lời câu hỏi ra phiếu học tập và	2. Nội dung của bài thơ: Bài thất ngôn tứ tuyệt “Thiên Trường vãn vọng” là một bức tranh quê đậm nhạt, mờ sáng, rất đẹp và tràn đầy sức sống. Một bút pháp nghệ thuật cổ điển tài hoa. Một tâm hồn thanh cao, yêu đời. Tình yêu thiên nhiên, yêu đồng quê xứ sở đã được thể hiện bằng một số hình tượng đậm đà, ấm áp qua những nét vẽ tinh tế, gợi hình, gợi cảm, giàu liên tưởng. Qua đó giúp chúng ta thấy rằng, tác giả tuy có địa vị tối cao nhưng tâm hồn vẫn gần bó máu thịt với quê hương dân dã. 3. Giá trị nghệ thuật: * Kết hợp điệp ngữ và tiểu đối sáng tạo. * Nhịp thơ êm ái hài hòa. * Sử dụng ngôn ngữ miêu tả đậm chất hội họa, lối tả ít gợi nhiều của thi pháp cổ. * Thể thơ thất ngôn tứ tuyệt. 4. Đọc- hiểu nội dung bài thơ: a, Cảnh vật hiện ra không rõ nét, nửa hư nửa thực, mờ ảo. Đó là cảnh chiều muộn cảnh vật nhạt nhòa trong sương, thể hiện vẻ đẹp mơ màng, yên tĩnh nơi thôn dã. Cảnh đó một phần là thực một phần do cảm nhận riêng của tác giả. Khung cảnh vừa như thực lại vừa như cõi mộng “bán vô bán hữu” – nửa như có nửa như không. Thời gian buổi chiều gợi nên nỗi buồn man mác, không gian làng quê im ắng, tĩnh mịch. Điều đó cho thấy một tâm hồn tinh tế nhạy cảm trước vẻ đẹp giản dị của cuộc sống. b, Âm thanh tiếng sáo làm cho bức tranh trở nên đầy sức sống. Chiều về , ngoài đồng, những con trâu theo tiếng sáo của trẻ con mà về, khung cảnh thật yên bình, đẹp đẽ. Màu trắng của từng đôi cò liệng xuống đồng cũng làm không gian bớt phần quạnh hiu. Bức tranh được tác giả cảm nhận bằng nhiều giác quan: thị giác
---	---

chuẩn bị trình bày. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động - HS phát biểu, lớp nhận xét, góp ý, bổ sung (nếu cần thiết). Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức.	– sắc trắng tinh khôi của những cánh cò; thính giác – âm thanh tiếng sáo du dương, trầm bổng của những đứa trẻ đi chăn trâu. Nếu như ở hai dòng thơ đầu, cảnh vật tịch mịch, tĩnh lặng không xuất hiện bất cứ chuyển động nào thì đến hai câu thơ cuối khung cảnh trở nên sinh động nhờ xuất hiện âm thanh và hoạt động của sự vật. Hình ảnh “cò trắng từng đôi liệng xuống đồng” làm cho không gian được mở ra, trở nên thoáng đãng, cao rộng, trong sạch, yên ả. Qua đó còn cho thấy sự hài hòa giữa con người với thiên nhiên, đem lại cảm giác thân quen, gần gũi.
--	--

HOẠT ĐỘNG 2: LUYỆN TẬP

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	SẢN PHẨM DỰ KIẾN
Mục tiêu: củng cố kiến thức, rèn kỹ năng làm bài tập liên quan đến văn bản <i>Thiên Trường vãn vọng</i> . • - HS tiếp nhận nhiệm vụ. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV phát phiếu học tập Câu 1: So sánh cảnh hoàng hôn trong bài thơ <i>Thiên Trường vãn vọng</i> với cảnh hoàng hôn trong 4 câu thơ sau: “ Chiều trời bảng lảng bóng hoàng hôn Tiếng ốc xa đưa vẳng trống đồn Gác mái ngư ông về viễn phố Gõ sừng mục tử lại cô thôn” (<i>Chiều hôm nhớ nhà</i> , Bà Huyện Thanh Quan) Câu 2: Nêu cảm nhận của em về vẻ đẹp thiên nhiên thôn quê được khắc họa trong bài thơ. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS trả lời câu hỏi ra phiếu học tập và chuẩn bị trình bày.	II. LUYỆN TẬP Câu 1: Những nét tương đồng: + Thời điểm hoàng hôn với không gian thanh tĩnh, lắng xuống để gợi suy tư, buồn nhớ. + Hình ảnh mục đồng dắt trâu về, những âm thanh của tiếng ốc, tiếng sáo. Điểm khác nhau: + Trong <i>Chiều hôm nhớ nhà</i> , cảnh buồn vắng, quạnh hiu, gợi nỗi cô đơn, lẻ loi (viễn phố, cô thôn...) + Trong <i>Thiên Trường vãn vọng</i> , cảnh chiều vắng nhưng không buồn mà toát lên vẻ êm đềm, ấm áp của cuộc sống bình yên, thể hiện tâm trạng thanh thoi, tâm thế gần bó với cuộc sống thôn quê bình dị. Câu 2: Đối với các thi nhân, thiên nhiên là một phần trong tâm hồn của họ, là nơi để họ gửi gắm bao cảm xúc, nỗi niềm. Trong kho tàng văn học thời Lí, Trần bên cạnh những áng hùng văn còn có những bài trữ tình đậm thắm, trong đó <i>Thiên Trường vãn vọng</i> là một bức tranh

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động - HS phát biểu, lớp nhận xét, góp ý, bổ sung (nếu cần thiết). Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức.	thiên nhiên độc đáo và kì thú. Khi nêu cảm nhận về bức tranh thiên nhiên ấy hs có thể tập trung phát biểu những khía cạnh sau: - Không gian và thời gian của bức tranh là thôn xóm lúc chiều tà. - Khói sương mờ ảo bao phủ dần lên thôn xóm, cảnh vật trở nên hư ảo nửa như có nửa như không. - Mấy đứa trẻ thông dong thối sáo cười trâu trở về dọc theo những con đường làng. - Từng đôi cò trắng chao liệng rồi hạ cánh xuống cánh đồng. Chỉ một vài nét chấm phá tài hoa đã làm nên một kiệt tác. Bức tranh cảnh vật vốn đã đẹp bởi bóng chiều man mác, mờ ảo, bởi những cánh cò trắng, có thêm con người càng thêm ấm áp. Một bức tranh thật đẹp, thật có hồn, đậm đà phong vị quê hương đất nước. Đường như thi nhân đã thả hồn mình vào trong cảnh để cảnh thấm đẫm tình. Không có một tình yêu quê hương đất nước thiết tha, không có sự gắn bó máu thịt với làng quê thì không thể viết được những câu thơ như thế.
--	---

*** HƯỚNG DẪN HỌC BÀI Ở NHÀ**

HS viết bài văn phân tích bài *Thiên Trường vãn vọng* vào vở.